

Số: 7477/TB-THADS.KV2

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 81/ khoản 2 Điều 83/khoản 3 Điều 90 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15; khoản 1 Điều 36 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 388/2025/QĐ-PT ngày 26 tháng 05 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; Bản án số 185/2024/DS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2024 và Quyết định sửa chữa, bổ sung Bản án sơ thẩm số 18/2025/QĐ-SCBSBA ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 1290/01-02/QĐ-THADS ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Trưởng Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 103/QĐ-THADS(KV2) ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội;

Căn cứ kết quả thẩm định giá, xác định giá ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định giá Nhất Tín;

Chấp hành viên Thi hành án dân sự Hà Nội thông báo kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản như sau:

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá:

Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất bị kê biên gồm: Quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BA 788305, số GCN: CH00019 495.2010.QĐUB do UBND quận Đống Đa - TP Hà Nội cấp ngày 09/02/2010 mang tên Bà Nguyễn Thị Hương Lan. Chi tiết thông tin về tài sản đảm bảo theo Giấy chứng nhận như sau: Thửa đất số: (73+73a+73b+73c) (1 phần); Tờ bản đồ số: 6G-III-04. Địa chỉ: Số 33 (nay là số 33D) ngõ 61 phố Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, Hà Nội (Nay là phường Đống Đa, thành phố Hà Nội) để thu hồi nợ

đổi với bà Nguyễn Thị Hương Lan gồm: 01 nhà bê tông cốt thép 05 tầng, tổng diện tích sử dụng là: 415,3m², diện tích đất là: 96,7m².

2. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: **18.296.736.572 đồng** (Mười tám tỷ, hai trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm ba mươi sáu nghìn, năm trăm bảy mươi hai đồng).

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Thành Hưng. Địa chỉ: Số 20 Ngõ 1 phố Quan Nhân, Phường Thanh Xuân, TP Hà Nội. Tổng số điểm: 92/100 điểm.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không.

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Công ty đấu giá hợp danh Thành Hưng
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện	
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0	19
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0	5

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Công ty đấu giá hợp danh Thành Hưng
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0	3
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0	2
4	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0	1
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0	16
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	4
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện	4,0	4

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Công ty đấu giá hợp danh Thành Hưng
	(địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)		
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0	4
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0	2
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0	2
4	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùn giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0	4
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0	49
1	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15,0	15
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0	
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0	
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0	
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0	15
2	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7,0	6,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0	
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0	
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0	6,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Công ty đấu giá hợp danh Thành Hưng
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0	
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7,0	5,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0	
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0	
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0	
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3,0	3
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3,0	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề		
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo		
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	7,0	6
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0	
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0	
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0	
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	4,0	3,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Công ty đấu giá hợp danh Thành Hưng
6.1	01 đấu giá viên	2,0	
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0	
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân	4,0	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0	
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0	4,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0	
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5,0	4,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0	
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0	
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0	3,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0	
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0	8,0
I	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	3,0	3,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Công ty đấu giá hợp danh Thành Hưng
2	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3,0	3,0
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	2,0	2,0
Tổng số điểm		100	92

Vậy, Chấp hành viên Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 thông báo để Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và bà Nguyễn Thị Hương Lan biết./.

Nơi nhận:

- Công đấu giá tài sản Quốc gia;
- Trang thông tin điện tử Cục QLTHADS;
- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân KV2 – Hà Nội;
- Công ty Đấu giá hợp danh Thành Hưng;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Thị Thành

